

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày: 21/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33 /2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y W Mlô; tên gọi khác: Y M Mlô; giới tính: Nam. Sinh ngày 22/01/2001. Tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT và Nơi cư trú: Buôn D, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Y W Hra, và bà: H'K Mlô. Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2020. Có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

Anh Y Q Mlô, sinh năm 1993; Trú tại: Buôn D, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Y R Niê, sinh năm 1955; Trú tại: Buôn D, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- Người làm chứng:

Bà H'K Mlô, sinh năm 1982; Trú tại: Buôn D, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- Người Phiên dịch: Ông Y N Niê – Cán bộ Tư pháp xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Trú tại: xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Y W Mlô, sinh năm 2001 trú tại buôn D, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có lô rẫy cà phê tại buôn T, xã E, giáp ranh với rẫy của gia đình anh Y Q Mlô trú cùng buôn. Vào ngày 04/5/2020, Y W đi thăm rẫy thì phát hiện 03 cây mít của gia đình trồng giáp ranh với rẫy anh Y Q bị cháy tấp lá, nguyên nhân do anh Y Q đốt rác ở gần bờ ranh gây ra. Do đó sáng ngày 07/05/2020, Y W lấy một con dao rựa của ông Y R (ông ngoại Y W), sinh năm 1955 thường ngày hay dùng để vót tre đan bên hông nhà bỏ vào thùng xe máy cày tay của gia đình rồi điều khiển xe chở mẹ là bà H'K Mlô, đi vào rẫy tưới nước cho cà phê, Y W tưới nước đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì nghỉ để mẹ ra tưới thay. Khi nghỉ, Y W nhớ lại việc bị gia đình anh Y Q đốt rác làm cháy 03 cây mít, nhưng không đến nhà xin lỗi nên nảy sinh ý định chặt phá cây Cà phê, Bơ của gia đình anh Y Q để trả thù. Lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, Y W đi ra chỗ để xe máy cày mở cốp lấy 01 con dao rựa rồi một mình đi bộ sang rẫy nhà anh Y Q, cầm dao bằng tay phải chặt phá 39 cây cà phê trồng tháng 5 năm 2018 và 05 cây bơ ghép trồng tháng 3 năm 2019, rồi đi về lại rẫy cất dao vào thùng xe và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó hành vi phạm tội của Y W bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ phát hiện.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐĐG ngày 25/5/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thị xã Buôn Hồ, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 39 cây cà phê và 05 cây bơ bị chặt phá là 4.299.000đ (*bốn triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 con dao cán bằng gỗ dài 38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bề rộng nhất 04cm, bề hẹp nhất 02cm. Đây là con dao của ông Y R Niê (ông ngoại của bị cáo Y W Mlô hàng ngày dùng vót tre đan lát).

- Về dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện đến gia đình bị hại xin lỗi và bồi thường cho anh Y Q số tiền 1.000.000đ là người bị hại và được anh Y Q làm đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSBH ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Y W Mlô, về tội “ *Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 36 Bộ Luật hình sự xử phạt Y W Mlô từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đồng bào dân tộc nên miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như đề nghị tại quyết định truy tố của cáo trạng.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài cộng đồng bị cáo hứa sẽ chấp hành tốt mọi quy định của pháp luật và không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do ý thức xem thường pháp luật Nhà nước, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Nên vào khoảng 14 giờ ngày 07/5/2020, tại rẫy cà phê của gia đình anh Y Q Mlô ở buôn T, xã E - thị xã B, tỉnh Đắk

Lắc. Bị cáo Y W Mlô đã có hành vi dùng dao chặt phá 39 cây Cà phê và 05 cây Bơ của gia đình anh Y Q làm hư hỏng hoàn toàn, gây thiệt hại 4.299.000đ (*bốn triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Y W Mlô đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ”.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại; được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để lên một mức án phù hợp nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng trên cơ sở sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo quy định tại khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự, đồng thời qua xác minh tại địa phương hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 con dao cán bằng gỗ dài 38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bề rộng nhất 04cm, bề hẹp nhất 02cm. Đây là con dao của ông Y R Niê (ông ngoại của bị cáo Y W Mlô hàng ngày dùng vót tre đan lát). Việc Y W sử dụng con dao nói trên để thực hiện hành vi phạm tội, ông Y R không biết nên cần trả lại cho ông Y R là chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bên đã tự thỏa thuận định đoạt bồi thường thiệt hại với nhau, bị hại không yêu cầu gì thêm nên cần chấp nhận không đặt ra để giải quyết nữa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Y W Mlô; tên gọi khác: Y M Mlô phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

-Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y W Mlô 09(chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội hủy hoại tài sản; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã E nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho ông Y R Niê 01 con dao cán bằng gỗ dài 38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bề rộng nhất 04cm, bề hẹp nhất 02cm là chủ sở hữu hợp pháp.

3.Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 bộ luật hình sự và Điều 589 bộ luật dân sự, chấp nhận các bên đã tự thỏa thuận định đoạt bồi thường thiệt hại với số tiền 1.000.000đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên cần chấp nhận không đặt ra để giải quyết nữa.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y W Mlô phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CA thị xã Buôn Hồ;
- THADS thị xã Buôn Hồ;
- UBND xã Ea Drông;
- Bị cáo; - Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

HOÀNG MINH CHÚC